

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành quy định về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An

Thực hiện Văn bản 3557/VP-KTTH ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh dự án khai thác khoáng sản của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An;

Vào ngày 20 tháng 6 năm 2023 Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 297/QĐ-STNMT thanh tra việc chấp hành quy định về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An;

Từ ngày 26 tháng 6 năm 2023 đến ngày 02 tháng 8 năm 2023, Đoàn thanh tra (theo Quyết định 297/QĐ-STNMT ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường) đã tiến hành thanh tra việc chấp hành quy định về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An.

Xét Báo cáo số 04/BC-ĐTT297 ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Đoàn thanh tra và Tờ trình số 60/TT-TTr ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường,

Kết luận thanh tra như sau:

I. Đặc điểm, tình hình chung:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An là công ty cổ phần, có địa chỉ trụ sở chính tại Quốc lộ 24, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum; được Phòng Đăng ký kinh doanh (Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum) cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, số 6100213108; cấp lần đầu ngày 26 tháng 10 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 02 tháng 12 năm 2019; vốn điều lệ 8.624.000.000 đồng.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000079 ngày 22 tháng 11 năm 2011, để thực hiện Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà. Theo đó dự án có: (i) Mục tiêu là khai thác đá phục vụ nhu cầu tiêu thụ đá trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (ii) Quy mô khai thác 40.000m³/năm; (iii) Tổng vốn dự án 6.916.737.035 đồng; (iv) Thời gian thực hiện dự án theo Giấy

phép khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp; (v) Tiến độ thực hiện dự án từ Quý II năm 2011 kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

II. Kết quả thanh tra:

1. Kiểm tra, xác minh việc chấp hành quy định về lĩnh vực đất đai đối với Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An:

1.1. Về hồ sơ, thủ tục pháp lý:

Xét Đơn xin thuê đất ngày 21 tháng 6 năm 2011 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An (kèm theo Quyết định số 01/QĐ-TA/2011 ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An về việc phê duyệt dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà) và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 200/TTr ngày 12 tháng 7 năm 2011; vào ngày 18 tháng 7 năm 2011 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 649/QĐ-UBND v/v thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất và cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An thuê đất để sử dụng cho hoạt động khai thác khoáng sản và làm mặt bằng sản xuất kinh doanh. Theo Quyết định này Ủy ban nhân dân tỉnh cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An thuê đất:

(i) Thuê đất sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản: Vị trí tại thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà (kèm theo sơ bản đồ khu vực khai thác khoáng sản được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 24 tháng 5 năm 2011); diện tích 3,3 ha; hiện trạng đất nông nghiệp do Ủy ban nhân dân xã Đăk Hring quản lý; thời hạn thuê đất 05 năm (tính từ ngày 30 tháng 5 năm 2011).

(ii) Thuê đất sử dụng vào mục đích xây dựng khu đập nghiên, bãi chứa, khu hành chính và công trình phụ trợ: Vị trí tại thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà (kèm theo sơ bản đồ vị trí đất do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh lập ngày 07 tháng 7 năm 2011); diện tích 7097,3m² (Khu hành chính diện tích 400,4m²; Kho vật liệu nổ 200,3m²; Khu bãi chứa, bãi thải, khu đập nghiên 6496,6m²); hiện trạng đất nông nghiệp do Ủy ban nhân dân xã Đăk Hring quản lý; thời hạn thuê đất 05 năm (tính từ ngày 30 tháng 5 năm 2011).

Vào ngày 22 tháng 9 năm 2011 Sở Tài nguyên và Môi trường (đại diện cho Ủy ban nhân dân tỉnh) cùng với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An ký Hợp đồng thuê đất số 33/HĐ-TĐ. Theo Hợp đồng này, Ủy ban nhân dân tỉnh cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An thuê đất với diện tích 40.097,3m²; mục đích sử dụng khai thác khoáng sản đá với diện tích 33.000m², sử dụng mặt bằng sản xuất kinh doanh và công trình phụ trợ diện tích 7097,3m²; vị trí tại thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà; thời hạn thuê đất 05 năm (từ ngày 30 tháng 5 năm 2011); phương thức trả tiền thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm (có miễn tiền thuê đất 5 năm kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2011).

Ngày 07 tháng 10 năm 2016 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1177/QĐ-UBND v/v gia hạn thời gian sử dụng đất cho Công ty cổ phần Thành

An để tiếp tục thuê đất Khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường. Theo Quyết định này, Ủy ban nhân dân tỉnh gia hạn thời gian sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đối với diện tích đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cho thuê tại Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 10 năm 2019.

Ngày 30 tháng 12 năm 2016 Sở Tài nguyên và Môi trường (*đại diện cho Ủy ban nhân dân tỉnh*) cùng với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An ký Hợp đồng thuê đất số 307/HĐ-TĐ. Theo Hợp đồng này, Ủy ban nhân dân tỉnh gia hạn thời gian sử dụng đất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đến ngày 31 tháng 10 năm 2019.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 949/QĐ-UBND về việc điều chỉnh quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. Theo Quyết định này, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh thời hạn gia hạn sử dụng đất theo khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh đến ngày 31 tháng 10 năm 2020.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1129/QĐ-UBND về việc gia hạn sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Thành An để tiếp tục thuê đất khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Theo Quyết định này, Ủy ban nhân dân tỉnh gia hạn thời gian sử dụng đất đến ngày 31 tháng 7 năm 2023.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021 Sở Tài nguyên và Môi trường (*đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh*) cùng với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An ký Hợp đồng thuê đất số 06/HĐ-TĐ. Theo Hợp đồng này, Ủy ban nhân dân tỉnh gia hạn thời gian thuê đất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đến ngày 31 tháng 7 năm 2023.

1.2. Kết quả kiểm tra trên thực địa:

Vào ngày 04 tháng 7 năm 2023 Sở Tài nguyên và Môi trường (*Đoàn thanh tra theo Quyết định 297/QĐ-STNMT*) phối hợp với các cơ quan liên quan (*Ủy ban nhân dân xã Đăk Hring, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đăk Hà*) cùng với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An tiến hành kiểm tra thực tế việc sử dụng đất trên thực địa, với kết quả như sau:

- Tại vị trí khu hành chính, đã xây dựng nhà điều hành, với diện tích 60m²;
- Tại vị trí kho vật liệu nổ, đã xây dựng nhà kho, diện tích khoảng 20m²;
- Tại vị trí đất làm bãi chứa, bãi thải và trạm nghiền, đã xây dựng 02 trạm nghiền và làm bãi chứa vật liệu đá với diện tích 6.469,6m²;
- Tại vị trí khai thác khoáng sản, đã sử dụng đất với diện tích khoảng 8.000m² (*trong đó diện tích bóc phủ và bờ moong khai thác khoáng 3.000m²; diện tích khai thác khoáng 5.000m²*).

* Qua kiểm tra thực tế cho thấy, vị trí sử dụng đất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An phù hợp với ranh thuê đất tại Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Kiểm tra, xác minh việc chấp hành quy định về lĩnh vực khoáng sản đối với Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An:

2.1. Về hồ sơ, thủ tục pháp lý:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 493/GP-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2011: Cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An được phép khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà; diện tích được khai thác là 3,3 ha; trữ lượng mỏ theo kết quả thăm dò là 1.048.400m³; công suất khai thác là 40.000m³/năm; thời hạn được khai thác là 5 năm, kể từ ngày cấp Giấy phép khai thác.

Ngày 31 tháng 8 năm 2016 Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 966/GP-UBND, cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An được gia hạn Giấy phép khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ đá thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà (Giấy phép khai thác khoáng sản số 493/GP-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2011): Diện tích được khai thác là 3,3 ha (đã khai thác 0,2 ha; diện tích còn lại 3,1 ha); trữ lượng đá xây dựng trên diện tích 3,3 ha là 1.048.400m³; công suất khai thác là 40.000m³/năm; thời hạn được tiếp tục khai thác là 4 năm 02 tháng, kể từ ngày ký Giấy phép.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn lần 2) số 936/GP-UBND, gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản số 493/GP-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh để Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An được tiếp tục khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thuộc thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, thời hạn đến ngày 31 tháng 7 năm 2023.

2.2. Kết quả thực hiện quy định pháp luật về hoạt động khai thác khoáng sản:

a) Việc thực hiện các quy định về xây dựng cơ bản mỏ; báo cáo kết quả hoạt động khai thác khoáng sản; thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản:

Đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã thực hiện việc thông báo ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Văn bản số 4/TA-MĐ ngày 26 tháng 9 năm 2011.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã báo cáo kết quả hoạt động khai thác khoáng sản: Từ năm 2011 đến năm 2022; hàng năm đã chấp hành báo cáo hoạt động khai thác đầy đủ.

Về việc thăm dò nâng cấp, bổ sung trữ lượng khoáng sản: Không có thăm dò, nâng cấp trữ lượng.

b) Việc thực hiện các quy định về khu vực khai thác khoáng sản:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã đã cắm mốc các điểm khép góc của khu vực được phép khai thác khoáng sản (*đúng quy cách của mốc điểm khép góc*); được Sở Tài nguyên và Môi trường cùng các cơ quan liên quan xác lập Biên bản kiểm tra xác định mốc giới.

Xác định diện tích khai thác vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác khoáng sản khi khai thác bằng phương pháp lộ thiên được xác định tại thực địa (*trong thời gian thanh tra*): Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã khai thác khoáng sản theo đúng ranh giới, phạm vi khu vực cấp phép; không vượt ra ngoài phạm vi được cấp phép.

c) Việc thực hiện các quy định về thiết kế mỏ:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã lập thiết kế kỹ thuật thi công mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum và phê duyệt tại Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 06 tháng 02 năm 2012; đã nộp Thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An khai thác khoáng sản áp dụng công nghệ khai thác, phương pháp khai thác lộ thiên phù hợp với phương pháp khai thác đã xác định trong Giấy phép khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ đã được phê duyệt.

d) Về Giám đốc điều hành mỏ:

Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã bổ nhiệm ông Trần Quốc Lộc, tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Kỹ thuật mỏ làm Giám đốc điều hành mỏ tại Quyết định số 01/QĐ-TA/2016 ngày 05 tháng 9 năm 2016; đã thông báo việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ tại Văn bản số 4/TA-MĐ ngày 05 tháng 9 năm 2016 đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

e) Việc thực hiện các quy định về lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã thực hiện các quy định về lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đối chiếu các thông tin, số liệu trên bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng phù hợp với khai trường tại thời điểm thanh tra.

Thống kê khối lượng khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã khai thác tại thuộc thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà với khối lượng 119.591m³ (*tính đến ngày cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đến ngày 30 tháng 6 năm 2023*). Trong đó:

Năm 2011 khối lượng 4.621m³; năm 2012 khối lượng 1.438m³; năm 2013 khối lượng 0m³; năm 2014 khối lượng 0m³; năm 2015 khối lượng 8.247m³; năm 2016 khối lượng 17.910m³; năm 2017 khối lượng 15.336m³; năm 2018 khối lượng 15.984m³; năm 2019 khối lượng 7.310m³; năm 2020 khối lượng 10.800m³; năm 2021 khối lượng 5.560m³; năm 2022 khối lượng 22.008m³; năm 2023 (đến ngày 30 tháng 6 năm 2023) khối lượng 10.467m³.

Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về khai thác khoáng sản của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An: (i) Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là 768.006.360 đồng; (ii) Thuế tài nguyên khoáng sản là 1.184.705.500 đồng; (iii) Phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản là 619.021.191 đồng.

2.3. Kết quả kiểm tra trên thực địa:

Vào ngày 04 tháng 7 năm 2023 Sở Tài nguyên và Môi trường (Đoàn thanh tra theo Quyết định 297/QĐ-STNMT) phối hợp với các cơ quan liên quan (Ủy ban nhân dân xã Đăk Hring, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đăk Hà) cùng với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An tiến hành kiểm tra thực tế trên thực địa với kết quả như sau:

- Tại thời điểm kiểm tra Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đang hoạt động khai thác khoáng sản tại mỏ;

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã cắm mốc các điểm khép góc của khu vực được phép khai thác khoáng sản (đúng quy cách của mốc điểm khép góc);

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã khai thác khoáng sản theo đúng ranh giới, phạm vi khu vực cấp phép; không vượt ra ngoài phạm vi được cấp phép; khai thác khoáng sản áp dụng công nghệ khai thác, phương pháp khai thác lộ thiên phù hợp với phương pháp khai thác đã xác định trong Giấy phép khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã thực hiện việc lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa (camera đang hoạt động) theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ. Tuy nhiên, camera không được sử dụng vào mục đích thống kê khoáng sản đã khai thác, nên việc báo cáo sản lượng khai thác khoáng sản chưa thực hiện đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, nay được thay thế tại Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.4. Các nội dung khác có liên quan:

Qua thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã khai thác tại mỏ đá, tính từ thời điểm ngày 30 tháng 5 năm 2011 đến ngày 30 tháng 6 năm 2023 (12 năm 3 tháng ≈ 12,3 năm), sản lượng khoáng sản đá làm vật liệu thông thương đã khai thác tại mỏ là 119.591m³ so với

sản lượng được cấp phép là 200.000m^3 ; như vậy công suất khai thác thực tế tại mỏ trung bình hàng năm là $119.591\text{m}^3/12,3 \approx 9.722\text{m}^3/\text{năm} \approx 810\text{m}^3/\text{tháng}$ trong khi công suất khai thác $40.000\text{m}^3/\text{năm} \approx 3.333\text{m}^3/\text{tháng}$, chỉ đạt 24,3% công suất thiết kế.

Về nội dung này, tại Văn bản số 02/2023/GT-TA ngày 03 tháng 8 năm 2023 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An báo cáo, giải trình việc khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường không đạt công suất thiết kế chủ yếu nguyên nhân về năng lực tiêu thụ đá của thị trường thấp, cụ thể:

(i) Từ năm 2012 công tác chuẩn bị cho việc khai thác đã đi vào ổn định thì Nước ta bị ảnh hưởng bởi sự suy thoái kinh tế toàn cầu (*Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ thực hiện quyết tâm kiểm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô*), trong những năm khó khăn đó các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng như đường xá, trường học, kênh mương, đập không nhiều vì vậy nhu cầu sử dụng đá xây dựng giảm xuống hoặc không còn;

(ii) Mỏ đá xây dựng của doanh nghiệp vì không có thị trường tiêu thụ sản phẩm nên từ cuối năm 2012 đến hết quý II năm 2015 nên tạm dừng khai thác;

(iii) Từ quý III năm 2015 thị trường tiêu thụ bắt đầu trở lại nhưng không nhiều, rất nhiều dự án vẫn chưa được thực hiện nhưng Công ty vẫn cố gắng khai thác để dự trữ cho thời gian tới. Qua nhiều năm sản lượng khai thác bị tồn đọng, để tránh đọng vốn sản xuất, đảm bảo lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh Công ty chọn giải pháp giảm tiến độ khai thác cho phù hợp với tình hình nhu cầu thị trường dẫn đến kéo dài thời gian khai thác.

Như vậy, theo ý kiến của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An, sau nhiều năm thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP và nhu cầu thị trường giảm sau đó nên trong khoảng thời gian từ thời điểm ngày 30 tháng 5 năm 2011 đến ngày 30 tháng 6 năm 2023 (12 năm 3 tháng $\approx 12,3$ năm), sản lượng khoáng sản đã khai thác tại mỏ là $119.591\text{m}^3/200.000\text{m}^3$, đạt 24,3% công suất thiết kế.

3. Kiểm tra, xác minh việc chấp hành quy định về lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An:

3.1. Về hồ sơ, thủ tục pháp lý:

Ngày 04 tháng 4 năm 2011 Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà ban hành Giấy xác nhận đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường Dự án: Trạm nghiền sàng đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An tại thôn Đăk Kang Yốp - xã Đăk Hring - huyện Đăk Hà. Theo Giấy xác nhận này, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng và đầy đủ những nội dung về môi trường tại Bản cam kết bảo vệ môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau: (i) Về chất lượng không khí - Tiêu chuẩn chất lượng không khí xung quanh khu vực xây dựng công trình theo TCVN 5937-2005; (ii) Về chất lượng nước - nước thải sinh hoạt giới hạn ô nhiễm cho phép theo TCVN 6772-2000; (iii) Về chất thải rắn,

bụi lơ lửng (*bụi đá*) phải phải có nơi xử lý đảm bảo quy chuẩn cho phép; (iv) Âm học - Tiếng ồn phải đảm bảo quy chuẩn trong khu vực dự án; (v) Lập báo cáo định kỳ việc thực hiện cam kết bảo vệ môi trường theo quy định.

Ngày 04 tháng 4 năm 2011 Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà ban hành Giấy xác nhận đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường Dự án: Khai thác mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An tại thôn Đăk Kang Yốp - xã Đăk Hring - huyện Đăk Hà. Theo Giấy xác nhận này, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng và đầy đủ những nội dung về môi trường tại Bản cam kết bảo vệ môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau: (i) Về chất lượng không khí - Tiêu chuẩn chất lượng không khí xung quanh khu vực xây dựng công trình theo TCVN 5937-2005; (ii) Về chất lượng nước - nước thải sinh hoạt giới hạn ô nhiễm cho phép theo TCVN 6772-2000; (iii) Về chất thải rắn, bụi lơ lửng (*bụi đá*) phải phải có nơi xử lý đảm bảo quy chuẩn cho phép; (iv) Âm học - Tiếng ồn phải đảm bảo quy chuẩn trong khu vực dự án; (v) Lập báo cáo định kỳ việc thực hiện cam kết bảo vệ môi trường theo quy định.

Ngày 04 tháng 4 năm 2011 Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà ban hành Quyết định số 1513/QĐ-UBND về việc phê duyệt Dự án cải tạo, phục hồi môi trường khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An địa điểm tại thôn Đăk Kang Yốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà. Theo Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà phê duyệt nội dung Dự án cải tạo, phục hồi môi trường khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An với nội dung: Dự toán kinh phí 140.628.000 đồng; số lần ký quỹ 05 lần (*lần 1 số tiền 35.157.000 đồng; 04 lần sau, mỗi lần số tiền 26.367.750 đồng*); yêu cầu Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, những nội dung trong Dự án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc.

Ngày 02 tháng 6 năm 2016 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 590/QĐ-UBND v/v phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án: Khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Theo Quyết định này, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án với các thông tin cơ bản như sau: (i) Phạm vi, quy mô, công suất dự án: Phạm vi là khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà; Quy mô diện tích đất 40.097,3m² (*mỏ đá khoảng 33.000m²; khu vực chế biến và công trình phụ trợ 7.097,3m²*); công suất khai thác 40.000m³ đá nguyên khai/năm; công suất chế biến 34.000m² đá thành phẩm/năm; (ii) Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án: Có biện pháp xử lý chất thải, khí thải, chất thải rắn, giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đảm bảo theo các yêu cầu; (iii) Các điều kiện kèm theo (*ký quỹ, cải tạo phục hồi môi trường; hợp tác và tạo điều kiện để cơ quan quản lý nhà nước về môi trường giám sát, kiểm tra, cung cấp đầy đủ thông tin; tuân thủ an toàn trong khai thác mỏ; đảm bảo kinh phí bảo vệ môi trường*).

Ngày 16 tháng 7 năm 2016 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 731/QĐ-UBND v/v phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung dự án: Khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk H'ring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Theo Quyết định, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung dự án với các nội dung chủ yếu như sau: (i) Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường; (ii) Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường: Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường 928.367.005 đồng; kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung 787.739.005 đồng; số lần ký quỹ 26 lần; số tiền ký quỹ 30.297.654 đồng/ lần. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã thực hiện ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường theo phương án cải tạo phục hồi môi trường được phê duyệt tổng số tiền đã ký quỹ 928.367.005 đồng.

3.2. Các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động tiêu cực và phòng ngừa, ứng phó rủi ro, sự cố của dự án trong giai đoạn vận hành của dự án:

a) Về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp:

Chất thải sinh hoạt: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã ký hợp đồng với Trung tâm quản lý và khai thác công trình công cộng huyện Đăk Hà để thu gom, vận chuyển rác thải tại Hợp đồng số 07/HĐ-TT ngày 02 tháng 01 năm 2017.

Chất thải rắn công nghiệp thông thường (*đất bóc tầng phủ*) được Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An lưu trữ tại sân công nghiệp để phục vụ cải tạo phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác.

b) Về quản lý chất thải nguy hại:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An chưa lập thủ tục để Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Sổ đăng ký chủ nguồn chất thải nguy hại theo quy định.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã thực hiện lập báo cáo quản lý Chất thải nguy hại năm 2016 (*lần đầu*) và các năm 2017, 2018, 2019.

Việc quản lý chất thải thực hiện như sau:

(i) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã ký hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với Công ty TNHH TM & MT Hậu Sanh tại các Hợp đồng: Số 334/2018/HĐKT ngày 25 tháng 12 năm 2018, thời hạn hợp đồng đến ngày 30 tháng 5 năm 2020; số 452/2020/HĐKT ngày 01 tháng 6 năm 2020, thời hạn hợp đồng đến 31 tháng 12 năm 2023.

(ii) Thống kê chất thải nguy hại phát sinh tại Dự án như sau: Năm 2016 khối lượng 13 kg; năm 2017 khối lượng 27 kg; năm 2018 khối lượng 517,4 kg; năm 2019 khối lượng 41 kg; năm 2020 khối lượng 59 kg; năm 2021 khối lượng 57 kg; năm 2022 khối lượng 47,2 kg.

(iii) Việc chuyển giao chất thải nguy hại cho cơ sở đủ điều kiện xử lý chất thải nguy hại như sau: Năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành

An đã bàn giao chất thải nguy hại cho Công ty TNHH TM & MT Hậu Sanh với khối lượng 517 kg tại Biên bản bàn giao chất thải nguy hại số 1903/2020/BBBG-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 (*thực hiện theo Hợp đồng số 334/2018/HĐKT ngày 25 tháng 12 năm 2018*); Năm 2023 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã bàn giao chất thải nguy hại cho Công ty TNHH TM & MT Hậu Sanh với khối lượng 164 kg tại Biên bản bàn giao chất thải nguy hại số 1905/2023/BBBG-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 (*thực hiện theo Hợp đồng số 452/2020/HĐKT ngày 01 tháng 6 năm 2020*).

3.3. Về giám sát môi trường:

Qua xem xét các báo cáo định kỳ về bảo vệ môi trường của dự án (*do đơn vị tư vấn là Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường lập*), kiểm tra ngẫu nhiên từ năm 2019 đến năm 2022 cho thấy:

Về cơ bản, các báo cáo lập đúng tần suất, quan trắc đầy đủ các chỉ tiêu và thực hiện chương trình giám sát môi trường đảm bảo theo quy định của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Cụ thể:

Đánh giá kết quả thực hiện quan trắc: Qua quá trình lấy mẫu, đo đạc và phân tích các thông số môi trường không khí, môi trường nước dưới đất trong năm 2019 tại khu vực dự án cho thấy kết quả đều đảm bảo theo quy chuẩn hiện hành. Điều đó, chứng tỏ hoạt động của dự án chưa gây ô nhiễm môi trường khu vực, trong thời gian tới đơn vị sẽ tiếp tục áp dụng các biện pháp để không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Đánh giá tình trạng hoạt động của hệ thống, công trình xử lý nước thải: Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng bể tự hoại, nước thải sau xử lý được đưa sang ngăn thấm và tự thấm thấu vào môi trường đất. Công ty đã đào rãnh thoát nước có bố trí song chắn rác tại moong khai thác, dẫn vào mương thoát tại mỗi khu vực khai thác rồi dẫn về hố lắng chung trước khi xả thải vào môi trường.

Đánh giá chung về chất lượng môi trường khu vực dự án: Qua các số liệu đo đạc, khảo sát, các dữ liệu được nêu trong báo cáo có thể rút ra các kết luận sau về hiện trạng môi trường của dự án: (1) Dự án đã thực hiện các cam kết bảo vệ môi trường. Áp dụng những biện pháp hữu hiệu, cụ thể để quản lý và giảm thiểu ô nhiễm; (ii) Các chất thải phát sinh từ hoạt động của dự án sau khi xử lý đều được giảm thiểu đáng kể, cụ thể: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ nhu cầu sinh hoạt hằng ngày của công nhân viên với thành phần các chất ô nhiễm chủ yếu là chất hữu cơ, N, P, TSS,... được xử lý bằng bể tự hoại 3 ngăn và định kỳ thuê đơn vị có chức năng để hút và xử lý cặn; chất lượng môi trường không khí, chất lượng môi trường nước dưới đất tại khu vực dự án tại thời điểm quan trắc khá tốt, các thông số được đo đạc, phân tích đại đa số đều nằm trong giới hạn cho phép của các quy chuẩn hiện hành.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã xây dựng các công trình biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của dự án (*Nhà vệ sinh,*

Kho chứa chất thải nguy hại, Lắp đặt thiết bị phun tưới nước giảm bụi, Thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt).

Về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp, nguy hại: Chất thải sinh hoạt Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An ký hợp đồng với Trung tâm quản lý và khai thác công trình công cộng huyện Đắk Hà để thu gom, vận chuyển rác thải hợp đồng số 07/HĐ-TT ngày 02 tháng 01 năm 2017; chất thải nguy hại được thu gom lưu trữ theo quy định và ký hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với Công ty TNHH TM & MT Hậu Sanh tại Hợp đồng 452/2020/HĐKT ngày 01 tháng 6 năm 2020 thời hạn hợp đồng đến 31 tháng 12 năm 2023; chất thải rắn công nghiệp thông thường (*đất bóc tầng phủ*) được lưu trữ tại sân công nghiệp để phục vụ cải tạo phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác.

3.4. Kết quả kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trên thực địa:

Vào ngày 04 tháng 7 năm 2023 Sở Tài nguyên và Môi trường (*Đoàn thanh tra theo Quyết định số 297/QĐ-STNMT*) phối hợp với các cơ quan liên quan (*Ủy ban nhân dân xã Đắk Hring, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đắk Hà*) cùng với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An tiến hành kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trên thực địa với kết quả như sau:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã xây dựng các công trình biện pháp bảo vệ môi trường, gồm Nhà vệ sinh, Kho chứa chất thải nguy hại, lắp đặt thiết bị phun tưới nước giảm bụi, thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt;

Về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp, nguy hại: Chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường (*đất bóc tầng phủ*) được lưu trữ tại sân công nghiệp (*để phục vụ cải tạo phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác*), chất thải nguy hại được thu gom, lưu trữ theo quy định;

Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng bể tự hoại, nước thải sau xử lý được đưa sang ngăn thấm và tự thấm thấu vào môi trường đất; có rãnh thoát nước, bố trí song chắn rác tại moong khai thác, dẫn vào mương thoát tại mỗi khu vực khai thác rồi dẫn về hồ lắng chung trước khi xả thải vào môi trường.

4. Kiểm tra, xác minh việc chấp hành quy định về lĩnh vực tài nguyên nước đối với Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đắk Kang Dốp, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An:

Theo báo cáo, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An sử dụng nước mặt khoảng 6m³/ngày đêm nên không thuộc đối tượng cấp phép khai thác nước mặt theo quy định. Kết quả kiểm tra, xác minh cho thấy, việc sử dụng nước mặt của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An không thuộc đối tượng cấp phép khai thác nước mặt theo quy định.

III. Kết luận; biện pháp xử lý:

1. Kết luận:

Qua thanh tra việc chấp hành quy định về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An, xác định Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An có các ưu điểm, khuyết điểm, tồn tại sau đây:

1.1. Ưu điểm:

a) Về lĩnh vực đất đai:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An sử dụng đất vào mục đích khai thác khoáng sản và xây dựng khu đập nghiền, bãi chứa, khu hành chính và công trình phụ trợ để thực hiện Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà theo đúng quyết định cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh, theo đúng hợp đồng thuê đất với Ủy ban nhân dân tỉnh.

Qua kiểm tra thực tế cho thấy, vị trí sử dụng đất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An phù hợp với ranh thuê đất tại Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Về lĩnh vực khoáng sản:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép khoáng sản (*Giấy phép số 493/GP-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2011; được gia hạn tại các Giấy phép số 966/GP-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2016 và số 493/GP-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2011*). Trong quá trình khai thác khoáng sản đá tại mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã tuân thủ quy định về hoạt động khai thác khoáng, như:

Thực hiện các quy định về xây dựng cơ bản mỏ; báo cáo kết quả hoạt động khai thác khoáng sản; thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản; thực hiện các quy định về khu vực khai thác khoáng sản; bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ đủ điều kiện theo quy định; thực hiện các quy định về lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản; đã thực hiện nghĩa vụ tài chính về khai thác khoáng sản theo quy định (*gồm tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; thuế tài nguyên khoáng sản; phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản*).

Kết quả kiểm tra trên thực địa hoạt động khai thác khoáng sản cho thấy, doanh nghiệp này đã cắm mốc các điểm khép góc của khu vực được phép khai thác khoáng sản (*đúng quy cách của mốc điểm khép góc*); đã khai thác khoáng sản theo đúng ranh giới, phạm vi khu vực cấp phép; không vượt ra ngoài phạm vi được cấp phép; khai thác khoáng sản áp dụng công nghệ khai thác, phương pháp khai thác lộ thiên phù hợp với phương pháp khai thác đã xác định trong Giấy phép khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ; đã thực hiện việc lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa

khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa (*camera đang hoạt động*) theo quy định.

c) Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Dự án Khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2006. Dự án này cũng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường tại Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2016.

Trong quá trình thực hiện dự án, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động tiêu cực và phòng ngừa, ứng phó rủi ro, sự cố của dự án trong giai đoạn vận hành của dự án (*bao gồm quản lý chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp; quản lý chất thải nguy hại*).

Qua xem xét các báo cáo định kỳ về bảo vệ môi trường của dự án (*do đơn vị tư vấn là Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường lập*), kiểm tra ngẫu nhiên (*từ năm 2019 đến năm 2022*) cho thấy, về cơ bản, các báo cáo lập đúng tần suất, quan trắc đầy đủ các chỉ tiêu và thực hiện chương trình giám sát môi trường đảm bảo theo quy định của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã xây dựng các công trình biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của dự án (Nhà vệ sinh, Kho chứa chất thải nguy hại, Lắp đặt thiết bị phun tưới nước giảm bụi, Thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt). Quản lý chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp, nguy hại theo quy định; chất thải rắn công nghiệp thông thường (*đất bóc tầng phủ*) được lưu trữ tại sân công nghiệp để phục vụ cải tạo phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác.

Kết quả kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trên thực địa cho thấy, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã xây dựng các công trình biện pháp bảo vệ môi trường, gồm Nhà vệ sinh, Kho chứa chất thải nguy hại, lắp đặt thiết bị phun tưới nước giảm bụi, thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt; thực hiện quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp, nguy hại; thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt theo quy định.

1.2. Khuyết điểm, tồn tại:

a) Về lĩnh vực khoáng sản:

Tại thời điểm thanh tra, mặc dù Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã lắp đặt hệ thống camera giám sát, camera đang hoạt động, tuy nhiên camera không được sử dụng vào mục đích thống kê, nên việc báo cáo sản lượng khai thác khoáng sản chưa thực hiện đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi

trường, nay được thay thế tại Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Qua thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã khai thác tại mỏ đá (*tính từ thời điểm dự án đi vào hoạt động đến thời điểm thanh tra*) cho thấy, mặc dù được Ủy ban nhân dân tỉnh cho gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản 02 lần nhưng sản lượng khoáng sản đã khai thác tại mỏ chỉ đạt khoảng 24,3% công suất thiết kế, thể hiện hiệu suất khai thác khoáng sản đá tại mỏ đạt thấp.

Trách nhiệm đối với khuyết điểm, tồn tại này thuộc về Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An.

b) Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Tại thời điểm khi dự án đi vào vận hành đến thời điểm trước ngày 10 tháng 01 năm 2022, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An chưa lập thủ tục để Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Sổ đăng ký chủ nguồn chất thải nguy hại theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu.

Mặc dù Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại là Công ty TNHH TM & MT Hậu Sanh (*chuyển giao chất thải nguy hại ngày 19 tháng 3 năm 2020 khối lượng 517 kg; chuyển giao chất thải nguy hại ngày 19 tháng 5 năm 2023 khối lượng 164 kg*); tuy nhiên qua thống kê cho thấy việc lưu giữ chất thải nguy hại của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An trong các năm 2016, 2017, 2018, 2021 là quá thời hạn quy định (*quá 6 tháng theo Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu*).

Trách nhiệm đối với khuyết điểm, tồn tại này thuộc về Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An.

2. Biện pháp xử lý:

Từ kết quả thanh tra nêu trên, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị, xử lý như sau:

2.1. Yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An:

(i) Tập trung khắc phục các tồn tại, vi phạm về lĩnh vực khoáng sản, bảo vệ môi trường theo quy định.

(ii) Công khai kết luận thanh tra; báo cáo kết quả thực hiện việc khắc phục theo kết luận thanh tra sau 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra.

2.2. Giao nhiệm vụ cho Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường:

(i) Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tiến hành củng cố hồ sơ, xác định hành vi vi phạm hành chính, lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính

đối với các hành vi vi phạm hành chính (*nếu có*) của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An theo thẩm quyền và theo quy định.

(ii) Theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra; báo cáo kết quả cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh để xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là kết luận thanh tra việc chấp hành quy định về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với Dự án đầu tư khai thác mỏ đá xây dựng thôn Đăk Kang Dốp, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành An. Kết luận này được gửi đến đối tượng thanh tra và các đơn vị có liên quan để triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Công ty CP ĐTXD Thành An;
- GD Sở, các PGD Sở;
- Trang TTĐT Sở TN&MT (để đăng tin);
- Các phòng, đơn vị: Thanh tra, TNKSN, Môi trường, Quy hoạch KHSDĐ;
- Lưu VT, HSTTr, TT_{TNMT}, TNN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Lộc